

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2025/HS-ST
Ngày 30 – 5 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thanh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cáp Văn Dũng và ông Nguyễn Văn Hiệp.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Hà Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trung T, sinh năm 1996; Nơi thường trú: Tổ dân phố số 12, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung Thư, sinh năm 1970 và bà Lương Thị Hoa, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam thành phố B – Phòng PC11 Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

2. Lù Thị B, sinh năm 1987; Nơi thường trú: Bản Nậm Loỏng 2, phường Quyết Thắng, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Hiện cư trú: Căn 903, tầng 9, tòa CT3 Chung cư Cát tường Eco, khu K, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lù A N, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Vui Thị P, sinh năm 1959; Chồng: Xu Cheng L, sinh năm 1991 (quốc tịch: Trung Quốc) và có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam thành phố B – Phòng PC11 Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

3. XU KE J, sinh năm 1988; Nơi thường trú: Thiên Đăng, Thượng Mỹ, Giải Phóng, tỉnh Q, Trung Quốc.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tráng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Trung Quốc; số hộ chiếu: EA1638698; con ông Xu Xuc Q, sinh năm 1962 và bà Nong Feng Y, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam thành phố B – Phòng PC11 Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

4. Đoàn Thị Thanh T, sinh năm 1983; Nơi thường trú: Số 22 Nguyễn Bình, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Ngọc T, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; Chồng: Nguyễn Ngọc Hò, sinh năm 1975 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2025 đến ngày 19/01/2025. Hiện đang được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt)

5. Đặng Thị D, sinh năm 1982; Nơi thường trú: Khu Phúc Sơn, phường Vũ Ninh, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình Độ, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Tinh, sinh năm 1952; Chồng là Đàm Thanh Bình, sinh năm 1978 và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2025 đến ngày 22/01/2025. Hiện đang được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Vắng mặt).

6. Nguyễn Đức T, sinh năm 1980; Nơi thường trú: Khu 8, phường Thị Cầu, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức K, sinh năm 1928 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1943; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2025 đến ngày 25/01/2025. Hiện đang được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

7. Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; Nơi thường trú: Xóm Nam, khu Độ Xá, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Phẩm, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; Chồng là Nguyễn Quốc T, sinh năm 1971 và có 02, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2025 đến ngày 25/01/2025. Hiện đang được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt)

8. Hà Thị L, sinh năm 1981; Nơi thường trú: Tổ 3, khu 2, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Vĩnh, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Đào Thị Liên, sinh năm 1952 (đã chết); Chồng là Nguyễn Văn Tình, sinh năm 1979 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

Người phiên dịch: Bà Nguyễn Thị Hà V, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Ngọc Trì, xã T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2025, hai người đàn ông quốc tịch Trung Quốc tên là A Dong và Yong ge (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) thuê Nguyễn Trung T, sinh năm 1996, HKTT: Tổ dân phố 12, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa đứng tên hộ kinh doanh “Hộ kinh doanh khu vui chơi” với ngành nghề “Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu” tại khu chợ cóc thuộc khu 10, phường Đại

Phúc, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, nhưng thực chất là tổ chức đánh bạc, đánh bạc cho khách thì Thiện đồng ý.

A Dong còn tuyển thêm Lù Thị B, sinh năm 1987; HKTT: Nập Loỏng 2, phường Quyết Thắng, thành phố L, tỉnh Lai Châu và XU KE J, sinh năm 1988, quốc tịch Trung Quốc, HKTT: Thiên Đăng, Thượng Mỹ, Giải Phóng, tỉnh Q vào cùng giúp trong việc tổ chức đánh bạc để thu tiền của khách. A Dong đã bố trí, lắp đặt 04 máy “bắn cá” và 02 máy Poker (hay gọi là máy rô, cơ, tép, bích) cho khách chơi thắng thua bằng tiền và hướng dẫn Thiện vận hành máy. Thiện có nhiệm vụ đứng ra điều hành, quản lý, giải quyết những vấn đề phát sinh của quán “khu vui chơi” và đảm bảo an ninh cho quán hoạt động, Thiện được trả lương cố định 12.000.000 đồng/tháng, ngoài ra còn được bao ăn ở, thưởng thêm trong quá trình làm việc. A Dong nói với Thiện mỗi ngày sẽ đưa cho Thiện một thẻ tổng đã được tích hợp điểm từ 5000 đến 50.000 điểm để Thiện đưa cho B đổi điểm cho khách, B thu tiền của khách chơi rồi đưa cho Thiện để ghi chép, quản lý nguồn tiền trong ngày, cuối ngày sau thanh toán xong Thiện sẽ báo lại cho A Dong. B dùng tiền của khách nạp trả cho người thắng, nếu người thắng nhiều vượt qua số tiền khách đã nạp thì liên hệ với Thiện để Thiện liên hệ với A Dong lấy tiền mặt trả cho khách. XU KE J có nhiệm vụ hỗ trợ cho Thiện, đứng quan sát, theo dõi người chơi có gian lận hay không, sửa chữa máy móc, hỗ trợ kỹ thuật máy trong quá trình đánh bạc, phiên dịch cho khách là người Trung Quốc đến chơi và hỗ trợ B trong quá trình đổi điểm, đưa tiền cho khách. XU KE J được A Dong trả lương 20.000.000 đồng/tháng. Lù Thị B có nhiệm vụ tuyển nhân viên cho A Dong, thu ngân trong quán, nhận tiền từ khách và dùng thẻ để nạp điểm tương ứng với số tiền mà khách nạp vào máy để đánh bạc, khi khách có nhu cầu đổi điểm trong máy ra tiền thì B đổi điểm, đưa tiền cho khách, A Dong trả lương cho B 300.000 đồng/ngày.

Về cách thức đánh bạc thông qua trò chơi điện tử “rô, cơ, bích, tép”: Trước khi chơi, người chơi sẽ dùng tiền mặt mua điểm từ B, B nhận được tiền mặt sẽ dùng thẻ tổng nạp vào máy rồi đưa cho khách 01 thẻ có số điểm tương ứng với số tiền đã nạp để tham gia đánh bạc. Trên máy rô, cơ, bích, tép có 8 vị trí cho 8 người chơi đánh bạc, người chơi sẽ chọn 1 trong 4 chất rô, cơ, bích, tép (4 chất của bộ bài tứ lơ khơ) và đặt điểm tỷ lệ rô, tép 1 ăn 4; cơ, bích 1 ăn 3,8, người chơi tự chọn 1 trong 4 chất để đặt, nếu quay vào chất trùng với chất người chơi đặt thì thắng, nếu không trùng thì thua; ví dụ: Người chơi đặt cửa rô 1000 điểm tương đương với 1.000.000 đồng, máy quay trùng cửa rô thì sẽ thắng được 4.000.000 đồng, nếu không trùng thì người chơi thua hết số điểm người chơi đã đặt. Khi khách thắng hoặc thua còn điểm trên máy muốn rút tiền thì gặp B để B thu điểm vào thẻ tổng và trả tiền cho người chơi.

Khoảng 12 giờ ngày 15/01/2025, Thiện, B và XU KE J đều đến quán “Hộ kinh doanh khu vui chơi” làm việc, Thiện đã nhận thẻ tổng của A Dong bên trong

đã tích hợp khoảng 50.000 điểm để nạp điểm vào máy và thanh toán cho khách đánh bạc, nhưng A Dong chưa đưa tiền mặt cho Thiện. Để thu hút mọi người tham gia đánh bạc, nhóm của Thiện đưa ra chương trình khuyến mại, nếu khách nạp lần đầu số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên thì sẽ được khuyến mại 10% số điểm. Lúc này, Nguyễn Đức T, sinh năm 1980; HKTT: Khu 8, phường Thị Cầu, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đến quán để chơi trò chơi điện tử “rô, cơ, bích, tép” được thua bằng tiền. T đưa cho B số tiền 300.000 đồng để nạp thẻ chơi, tương ứng với 300 điểm; T chơi thắng được 300 điểm và rút toàn bộ 600 điểm tương ứng với số tiền 600.000 đồng. Lúc này, có một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đứng chơi gần T, người này vừa chơi thua hết số tiền đã nạp trước đó nên nhờ vị trí chỗ T chơi và nhờ T nạp điểm hộ, T đồng ý, người đàn ông này đưa cho T 5.000.000 đồng (gồm 10 tờ mệnh giá 500.000 đồng), T cầm tiền mang ra chỗ B nạp được 5.500 điểm (bao gồm 500 điểm khuyến mại) vào máy rô, cơ, bích, tép để người này đánh bạc tiếp, sau đó người này thua hết, đi đâu T không nhớ. Như vậy, tổng số tiền T tham gia đánh bạc là 6.100.000 đồng.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Thị D, sinh năm 1982, HKTT: Khu Phúc Sơn, phường Vũ Ninh, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đến quán của Thiện cùng tham gia đánh bạc ăn tiền bằng hình thức trò chơi điện tử “rô, cơ, bích, tép”. Quá trình vào chơi, D đưa cho B số tiền 5.000.000 đồng để nạp thẻ tương ứng với 5000 điểm và được khuyến mại thêm 500 điểm, tổng 5.500 điểm. D chơi ở vị trí thứ 8 của bàn rô, cơ bích, tép, D chơi thua hết số điểm này và tiếp tục ra chỗ B nạp thêm 3.000.000 đồng tương đương 3000 điểm, D ra vị trí của một người đàn ông tên là Mốc (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) và cùng chơi trên máy của Mốc, lúc này máy của Mốc còn 200 điểm, thêm 3000 điểm của D, tổng 3.200 điểm, khi D và Mốc đang chơi thì bị Công an vào kiểm tra, phát hiện, số điểm là 3.200 điểm vẫn trên máy. Tổng số tiền D tham gia đánh bạc là 8.700.000 đồng.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, Đoàn Thị Thanh T, sinh năm 1983; HKTT: Số 22 Nguyễn Bình, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng đến quán gặp B đánh bạc dưới hình thức “rô, cơ, bích, tép”. T đưa cho B 5.000.000 đồng để nạp thẻ tương đương 5.000 điểm, được khuyến mại 500 điểm, tổng có 5.500 điểm. Quá trình chơi T thắng 500 điểm, được tổng số 6.000 điểm. Lúc này có người đàn ông bên cạnh nhờ vị trí của T chơi và thỏa T với T “cho đánh nhờ 1 tiếng tại vị trí của T nếu thua sẽ trả T số tiền thua” thì T đồng ý, người đàn ông này chơi thắng được 3.000 điểm, tương ứng với số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, T không chơi nữa và bảo B cho rút tiền, lúc này trên máy của T 9.000 điểm, B lấy thẻ rút cho T số tiền 9.000.000 đồng, T nhận tiền và đưa lại cho người đàn ông 3.000.000 đồng, người đàn ông này lấy 2.900.000 đồng, còn 100.000 đồng đưa lại cho T tiền nhờ vị trí. Tổng số tiền T đánh bạc là 9.000.000 đồng.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, HKTT: Xóm Nam, khu Độ Xá, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh và Hà Thị L, sinh năm 1981, HKTT: Khu 2, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đến quán của Thiện để đánh bạc dưới hình thức “rô, cơ, bích, tép”. Hẹn và Lý cùng đứng ở máy thì Hẹn nhờ Lý ra chỗ B nạp hộ 5.000.000 đồng tương đương với 5000 điểm để đánh bạc, Hẹn thỏa T với Lý được 500 điểm khuyến mại sẽ chia cho Lý 300 điểm thì Lý đồng ý cầm tiền của Hẹn ra chỗ B để nạp thẻ để chơi rô, cơ, bích, tép, nhưng B chưa chuyển 500 điểm khuyến mại cho Hẹn. Quá trình chơi, Hẹn bị thua còn 3.800 điểm tương đương với 3.800.000 đồng thì không chơi nữa và rút hết số tiền này và đi về. Đến khoảng 17 giờ, Hẹn tiếp tục quay lại đưa cho B 500.000 đồng tương ứng với 500 điểm để chơi tiếp ở vị trí máy “rô, cơ, bích, tép” số 02, khi đang chơi thì bị Công an bắt quả tang, lúc này máy của Hẹn còn 405 điểm, tương ứng với 405.000 đồng vẫn hiện thị ở trên máy. Tổng số tiền Hẹn đánh bạc dưới hình thức trò chơi “rô, cơ, bích, tép” là 5.500.000 đồng tương đương với số điểm 5.500 điểm, Lý đã giúp Hẹn đánh bạc với số điểm 5.000 điểm tương ứng với số tiền 5.000.000 đồng.

Đến 17 giờ cùng ngày, khi các bị cáo vẫn đang đánh bạc ở quán của Thiện thì bị lực lượng Công an kiểm tra: Có 06 máy trò chơi điện tử được xếp thành hai hàng (mỗi hàng có 03 máy theo hàng dọc), tại thời điểm kiểm tra từ máy 01 đến máy 05 không có người chơi; máy 06 có người chơi (máy rô, cơ, bích, tép) có 8 vị trí cho người chơi gồm: Vị trí số 01, hiện trên màn hình là 6200 điểm; Vị trí số 02 của Nguyễn Thị H hiện trên màn hình là 405 điểm; Vị trí số 03 hiện trên màn hình 7007 điểm; Vị trí số 4 của chị Vũ Thị Oanh, sinh năm 1987, HKTT: Khu 2, phường Đáp Cầu, thành phố B hiện trên màn hình 0 điểm (chị Oanh đến xem, không chơi); Vị trí số 5 hiện trên màn hình 484 điểm; Vị trí số 6 hiện trên màn hình là 2523 điểm; Vị trí số 7 hiện trên màn hình 202 điểm; Vị trí số 8 của Đặng Thị D đang đứng, hiện trên màn hình 3200 điểm.

Như vậy, tổng số tiền Đoàn Thị Thanh T, Đặng Thị D, Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị H và Hà Thị L tham gia đánh bạc là 29.300.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 15/01/2025, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân việc về việc tại cơ sở khu vui chơi tại khu chợ cóc thuộc khu 10, phường Đại Phúc, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh có hoạt động đánh bạc dưới hình thức sử dụng máy trò chơi điện tử. Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra, lập biên bản, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi tổ chức đánh bạc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 thẻ tổng nạp điểm, ký hiệu NO.028882; 01 máy màu bạc sử dụng để nạp điểm vào thẻ tổng; 04 máy trò chơi điện tử bắn cá; 02 máy trò chơi điện tử rô, cơ, bích tép và 01 két sắt; 09 máy điều khiển trò chơi điện tử hình chữ nhật; 06 thẻ quy đổi điểm vào máy trò chơi và 01 main không có vỏ ngoài.

- Nguyễn Trung T tự nguyện giao nộp số tiền 15.000.000 đồng; Lù Thị B tự nguyện giao nộp số tiền 5.600.000 đồng là tiền của quán thu của khách đến chơi và cũng dùng để chi trả cho khách khi khách chơi thắng.

Ngày 16/01/2025, Nguyễn Trung T, Lù Thị B, XU KE J, Đoàn Thị Thanh T, Đặng Thị D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Đức T, Hà Thị L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Trung T, Lù Thị B, XU KE J, Đoàn Thị Thanh T, Đặng Thị D, Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị H, Hà Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 106/CT-VKSTPBN ngày 12/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Nguyễn Trung T, Lù Thị B, XU KE J về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố Đoàn Thị Thanh T, Đặng Thị D, Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị H và Hà Thị L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Trung T, Lù Thị B, XU KE J, Đoàn Thị Thanh T, Nguyễn Thị H và Hà Thị L khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo Đặng Thị D có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra lời khai khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/01/2025, D có đến cơ sở vui chơi giải trí ở Khu 10, phường Đại Phúc, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để đánh bạc dưới hình thức “rô, cơ, bích, tép” trên máy trò chơi điện tử. Đặng Thị D đã bỏ ra 5.000.000 đồng nạp được 5000 điểm, được khuyến mại 500 điểm, tương ứng với 5.500.000 đồng; D chơi thua hết số tiền trên và nạp thêm 3.000.000 đồng tương ứng với 3000 điểm chơi cùng vị trí của một người đàn ông tên là Mốc, lúc này vị trí của Mốc còn 200 điểm, số điểm vẫn hiện trên màn hình khi bị bắt là 3.200 điểm, tương đương số tiền 3.200.000 đồng. Tổng số tiền D tham gia đánh bạc là 8.700.000 đồng. Đồng thời bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Trung T, Lù Thị B và XU KE J về tội “Tổ chức đánh bạc”; Đoàn Thị Thanh T, Đặng Thị D, Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị H và Hà Thị L về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 38 (đối với bị cáo XU KE J) Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T từ 22 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 44 tháng đến 48 tháng.

Bị cáo Lù Thị B từ 20 tháng đến 22 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 40 tháng đến 44 tháng.

Bị cáo XU KE J từ 22 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thị Thanh T từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng.

Bị cáo Đặng Thị D từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng.

Bị cáo Nguyễn Đức T từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

Bị cáo Nguyễn Thị H từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

Bị cáo Hà Thị L từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo..

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ tổng nạp điểm, ký hiệu NO.028882; 01 máy màu bạc sử dụng để nạp điểm vào thẻ tổng; 04 máy trò chơi điện tử bắn cá; 02 máy trò chơi điện tử rô, cơ, bích tép và 01 két sắt; 09 máy điều khiển trò chơi điện tử hình chữ nhật; 06 thẻ quy đổi điểm vào máy trò chơi và 01 main không có vỏ ngoài. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 20.600.000 đồng thu giữ của bị cáo Thiện và bị cáo B. Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền sử dụng đánh bạc của Nguyễn Đức T số tiền 600.000 đồng; Nguyễn Thị H số tiền 3.300.000 đồng và Đoàn Thị Thanh T số tiền 9.000.000.000 đồng

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí về tội danh, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đưa ra, bị cáo không trình bày ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với không gian, phù hợp với thời gian, địa điểm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 15/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang tại cơ sở khu vui chơi giải trí đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức “bắn cá” và “rô, cơ, bích, tép” ở đường Phúc Đức, Khu 10, phường Đại Phúc, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh do một người đàn ông quốc tịch Trung Quốc tên là A Dong làm chủ có hành vi thuê Nguyễn Trung T, Lù Thị B, XU KE J phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc. Thiện có nhiệm vụ đứng tên đăng ký kinh doanh, Thiện biết A Dong lắp đặt máy móc phục vụ việc đánh bạc nhưng vẫn nhận làm quản lý, đảm bảo an ninh cho quán, mỗi ngày nhận thẻ tổng đã được A Dong tích hợp điểm rồi đưa lại cho B, giải quyết các vấn đề phát sinh của quán. Lù Thị B làm nhiệm vụ tuyển nhân viên cho quán, thu ngân, nhận tiền trực tiếp từ khách để quy đổi điểm (nạp, rút tiền cho khách đánh bạc). XU KE J phụ trách kỹ thuật máy móc, phiên dịch cho khách nước ngoài đánh bạc, giám sát những người đến đánh bạc.

Trong khoảng thời gian từ 12 giờ ngày 15/01/2025 đến 17 giờ 10 phút cùng ngày, Nguyễn Đức T, Đặng Thị D, Đoàn Thị Thanh T, Nguyễn Thị H, Hà Thị L đã đến quán của Thiện đánh bạc bằng hình thức “rô, cơ, bích, tép” thắng, thua cụ thể, như sau:

T bỏ ra số tiền 300.000 đồng để nạp 300 điểm, T thắng 300 điểm tương đương 300.000 đồng, T đã rút toàn bộ 600.000 đồng nêu trên. Ngoài ra, T còn nhận của người đàn ông bên cạnh 5.000.000 đồng, nạp được 5.500 điểm tương đương 5.500.000 đồng để người này đánh bạc và đã bị thua hết số tiền trên. Tổng số tiền T đánh bạc là 6.100.000 đồng.

Đặng Thị D bỏ ra 5.000.000 đồng nạp được 5000 điểm, được khuyến mại 500 điểm, tương ứng với 5.500.000 đồng, D chơi thua hết và nạp thêm 3.000.000 đồng tương ứng với 3000 điểm chơi cùng vị trí của một người đàn ông tên là Mốc, lúc này vị trí của Mốc còn 200 điểm, số điểm vẫn hiện trên màn hình khi bị bắt là 3.200 điểm, tương đương số tiền 3.200.000 đồng. Tổng số tiền D tham gia đánh bạc là 8.700.000 đồng.

Đoàn Thị Thanh T bỏ ra 5.000.000 đồng để nạp 5.000 điểm, được khuyến mại 500 điểm, quá trình chơi T thắng 500 điểm. Ngoài ra, T còn cho người đàn

ông bên cạnh đánh bạc tại vị trí của T để hưởng lợi người này với 3000 điểm tương đương với 3.000.000 đồng. T rút hết số tiền 9.000.000 đồng và đưa cho người đàn ông 3.000.000 đồng, người này đưa lại cho T 100.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc là 9.000.000 đồng.

Hà Thị L nhận của Nguyễn Thị H 5.000.000 đồng để nạp điểm hộ Hẹn đánh bạc và nạp được 5.000 điểm. Quá trình chơi, Hẹn bị thua còn 3.800 điểm tương đương 3.800.000 đồng, Hẹn rút hết số tiền này, sau đó Hẹn tiếp tục nạp 500.000 đồng tương ứng với 500 điểm để chơi và thua còn 405 điểm. Tổng số tiền Hẹn tham gia đánh bạc là 5.500.000 đồng tương ứng với số điểm là 5.500 điểm, Lý đánh bạc với số tiền là 5.000.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Trung T, Lù Thị B và XU KE J tổ chức đánh bạc trong cùng một lần cho Đoàn Thị Thanh T, Đặng Thị D, Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị H và Hà Thị L với trị giá số tiền là 29.300.000 đồng.

Vậy, cáo trạng truy tố số 106/CT-VKSTPBN ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Nguyễn Trung T, Lù Thị B, XU KE J về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố Đoàn Thị Thanh T, Đặng Thị D, Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị H và Hà Thị L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, vai trò và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi đánh bạc được thua bằng tiền của các bị cáo là một tệ nạn xã hội bị Nhà nước nghiêm cấm, hành vi đánh bạc cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác và xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Vụ án có tính chất đồng phạm, đối với hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Trung T, Lù Thị B, XU KE J nhưng là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều là do người khác thuê và chỉ biết phần công việc của mình. Thiện có nhiệm vụ điều hành, quán lý, giải quyết các vấn đề phát sinh và đảm bảo an ninh cho quán hoạt động; B có nhiệm vụ thu ngân, nạp điểm, rút tiền cho khách; XU KE J phụ trách kỹ thuật, sửa chữa máy móc, phiên dịch cho khách Trung Quốc đến đánh bạc nên các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tính tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân,

sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú; bị cáo Đoàn Thị Thanh T có ông nội là Đoàn Hữu Khoái là liệt sỹ hy sinh trong kháng chiến chống Pháp và tự nguyện khắc phục một phần hậu quả nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo T, D, T, Hẹn, Lý phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như vai trò, nhân thân, các tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; đối chiếu với các quy định pháp luật và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều phạm tội lần đầu, trong đó bị cáo T, D, T, Hẹn, Lý thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Quá trình tố tụng đều thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải, đều có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe và giáo dục các bị cáo. Riêng bị cáo XU KE J là người nước ngoài, không có nơi cư trú rõ ràng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Trong nhóm các bị cáo đánh bạc thì bị cáo T đánh bạc với số tiền cao nhất, sau đó đến bị cáo D, tiếp đến là bị cáo T, cuối cùng là bị cáo Hẹn, bị cáo Lý nạp tiền giúp bị cáo Hẹn để đánh bạc với số tiền là 5.000.000 đồng nên bị cáo T có hình phạt cao hơn các bị cáo khác, sau đó đến bị cáo T rồi đến bị cáo Hẹn và Lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập và tài sản riêng nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với số tiền 600.000 đồng của bị cáo Nguyễn Đức T sử dụng vào việc đánh bạc đã rút khỏi máy; số tiền 3.300.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng vào việc đánh bạc đã rút khỏi máy; số tiền 9.000.000 đồng của bị cáo Đoàn Thị Thanh T đã rút khỏi máy là tiền các bị cáo dùng để thực hiện tội phạm và có được do thực hiện hành vi tội phạm nên cần truy thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 thẻ tổng nạp điểm, ký hiệu NO.028882; 01 máy màu bạc sử dụng để nạp điểm vào thẻ tổng; 04 máy trò chơi điện tử bắn cá; 02 máy trò chơi điện tử rô, cơ, bích tép và 01 két sắt; 09 máy điều khiển trò chơi điện tử hình chữ nhật; 06 thẻ quy đổi điểm vào máy trò chơi và 01 main không có vỏ ngoài là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 20.600.000 đồng thu giữ của bị cáo Thiện và bị cáo B (trong đó thu giữ của Thiện 15.000.000 đồng, thu giữ của B 5.600.000 đồng) là

tiền quán thu của khách đến đánh bạc và trả cho khách khi khách chơi thắng trong ngày 15/01/2025. Toàn bộ là tiền do thực hiện hành vi phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[9] Liên quan trong vụ án:

Đối với 02 người đàn ông quốc tịch Trung Quốc là A Dong, Yong ge và một người đàn ông tên là Vũ (đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu) đã lắp đặt trang thiết bị và thuê Thiện, B và XU KE J để phục vụ việc đánh bạc, Cơ quan điều tra đã xác minh, rà soát, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên là Mốc chơi cùng vị trí của D, người đàn ông chơi cùng với T và người đàn ông nhờ T nạp hộ 5.000 điểm, khi lực lượng Công an vào kiểm tra đã chạy mất. D, T và T đều không biết tên, tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được những người này, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng chưa thấy, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với những người có mặt tại thời điểm bắt quả tang gồm: Trần Thị Thùy Dương, sinh năm 1992; HKTT: Số nhà 54, đường Tiền Giang, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Hiện trú tại: Khu 10, phường Đại Phúc, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Vũ Thị Oanh, sinh năm 1987, HKTT: Khu 2, phường Đáp Cầu, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Văn Quang, sinh năm 1984, HKTT: Ngõ 314 đường Nguyễn Trãi, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Trần Tuấn Anh, sinh năm 1986, HKTT: Tổ 01, Thanh Trì, Hoàng Mai, thành phố Hà Nội những người này đến quán của Thiện mục đích để xem và đánh bạc, nhưng chưa kịp đánh bạc thì bị Cơ quan điều tra kiểm tra, lập biên bản nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý mà chỉ nhắc nhở là phù hợp.

Đối với ông Hoàng Thanh Năm, sinh năm 1958; Trú tại: Khu tập thể thuốc lá Bắc Sơn, thuộc khu 3, phường Đáp Cầu, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh là nhân viên bảo vệ cho công ty TNHH Ánh Dương, ngày 15/01/2025, được điều đến bảo vệ bên ngoài cho cơ sở của Thiện, ông Năm không biết bên trong quán của Thiện hoạt động đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý mà chỉ nhắc nhở là phù hợp.

Đối với số điểm mà Thiện khai A Dong đã nạp khoảng 50.000 điểm vào thẻ tổng cho Thiện, nhưng Thiện và B không rõ A Dong nạp khi nào, do thẻ không mở được, nên chưa xác định được giá trị thực bên trong của thẻ, cần xác minh thêm, khi nào làm rõ sẽ xem xét đánh giá xử lý sau.

Đối với bàn số 6, khi bị bắt trên các vị trí hiển thị: Vị trí số 3 là 7007 điểm; vị trí số 01 là 6.200 điểm; vị trí số 7 là 202 điểm; vị trí số 6 là 2523 điểm và vị trí số 5 là 484 điểm; là vị trí của một số đối tượng đến đánh bạc, khi Công an đến kiểm tra thì những người này đã bỏ chạy mất, B và Thiện đều không biết những người này, không nạp điểm cho những người này, do không có thẻ để đổi

chiếu, nên chưa xác định được số điểm này có từ bao giờ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xem xét, đánh giá xử lý sau.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung T, Lù Thị B và XU KE J phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Đoàn Thị Thanh T, Đặng Thị D, Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị H và Hà Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt.

- Căn cứ điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 38 (đối với bị cáo XU KE J) Bộ luật hình sự; Điều 328, 329 (đối với bị cáo XU KE J) Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung T 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Thiện nếu không bị tạm giam về một tội khác.

Bị cáo Lù Thị B 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 32 (Ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo B nếu không bị tạm giam về một tội khác.

Bị cáo XU KE J 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2025. Quyết định tạm giam bị cáo XU KE J 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự (đối với bị cáo Lý).

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thị Thanh T 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Thị D 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đức T 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị H 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Hà Thị L 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Hà Thị nếu không bị tạm giam về một tội khác.

Giao bị cáo **Nguyễn Trung T** cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo **Lù Thị B** cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo **Đoàn Thị Thanh T** cho Ủy ban nhân dân phường L, quận N, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo **Nguyễn Đức T** cho Ủy ban nhân dân phường Thị Cầu, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo **Đặng Thị D** cho Ủy ban nhân dân phường Vũ Ninh, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo **Hà Thị L** cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo **Nguyễn Thị H** cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền là 20.600.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ tổng nạp điểm, ký hiệu NO.028882; 01 máy màu bạc sử dụng để nạp điểm vào thẻ tổng; 04 máy trò chơi điện tử bắn cá; 02 máy trò chơi điện tử; 01 kết sắt; 09 máy điều khiển trò chơi điện tử hình chữ nhật; 06 thẻ quy đổi điểm vào máy trò chơi và 01 main không có vỏ ngoài.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Ninh).

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền sử dụng đánh bạc của Nguyễn Đức T số tiền 600.000 đồng; Nguyễn Thị H số tiền 3.300.000 đồng và Đoàn Thị Thanh T số tiền 9.000.000.000 đồng (Xác nhận bị cáo T đã nộp 2.000.000 đồng tại biên lai thu tiền ký hiệu: BLTT/23, số 0000900 ngày 09/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Trung T, Lù Thị B và XU KE J, Đoàn Thị Thanh T, Đặng Thị D, Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị H và Hà Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Phân trại tạm giam TP. Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS TP Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thanh Ngọc